

Số: 92/QĐ-ĐTSKT

Hà Nội, ngày 08 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công khai dự toán ngân sách nhà nước năm 2025

VIỆN TRƯỞNG VIỆN ĐÀO TẠO SỐ VÀ KHẢO THÍ

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách của tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách của tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 195/QĐ-ĐHQGHN ngày 13 tháng 01 năm 2025 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội về việc thành lập Viện Đào tạo số và Khảo thí trực thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội trên cơ sở hợp nhất nguyên trạng Viện Đảm bảo chất lượng giáo dục và Trung tâm Khảo thí ĐHQGHN;

Căn cứ Quyết định số 365/QĐ-ĐHQGHN ngày 24 tháng 01 năm 2025 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội về việc ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của Viện Đào tạo số và Khảo thí;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Hành chính - Tổng hợp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 của Viện Đào tạo số và Khảo thí (theo phụ lục đính kèm).

Điều 2. Quyết định có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Hành chính - Tổng hợp, trưởng các phòng và các bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- ĐHQGHN (để b/c);
- Lưu VT, HCTH, H3.

VIỆN TRƯỞNG

Nguyễn Xuân Huy

Đơn vị: Viện Đào tạo số và Khảo thí
Chương: 044

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Quyết định số 92/QĐ-ĐTSKT ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Viện Đào tạo số và Khảo thí)
(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	
1	Lệ phí	
2	Phí	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
I	Chi sự nghiệp.....	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	
I	Lệ phí	
2	Phí	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	13.041
I	Nguồn ngân sách trong nước	
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp ĐHQGHN	6.850
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	6.191
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	